

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

về tăng cường lãnh đạo đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Trong thời gian qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 và Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Đề án phát triển ứng dụng Dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” (viết tắt là Đề án 06/CP) trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định: Tạo ra những bước đột phá mới, xếp thứ 09/63 tỉnh, thành phố về chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh năm 2022, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhanh hơn, tốt hơn, hiệu quả hơn, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, ghi nhận và đánh giá cao.

Tuy nhiên, vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Việc triển Đề án 06/CP có 09 đầu việc chậm tiến độ, 25 đầu việc chưa hoàn thành; dữ liệu ngành còn phân tán, việc số hóa dữ liệu chưa đáp ứng yêu cầu, chưa đầy đủ thông tin; số lượng và tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính dịch vụ công còn hạn chế; nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin luôn thường trực và ở mức cao; nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyển đổi số. Nguyên nhân do cấp ủy, người đứng đầu một số đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa thật sự quyết liệt; cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đầu tư còn nhiều bất cập, khó khăn.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU, Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận về tăng cường lãnh đạo đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

1. Mục tiêu

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ chuyển đổi số theo Nghị quyết số 04-NQ/TU và Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh, tạo sự thống nhất về nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về thay đổi phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang công nghệ thông tin hiện đại và các tiện ích của ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử vào đời sống

kinh tế, xã hội một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp với chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, góp phần phát triển đất nước, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, phát huy trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc thực hiện thực chất, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 04-NQ/TU, Đề án 06/CP tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền hoàn thiện đồng bộ các quy trình, quy định thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ, ưu tiên các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, định danh, xác thực điện tử, bảo đảm các nội dung, giải pháp của Đề án 06/CP được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2.2. Xác định dữ liệu dân cư là dữ liệu gốc, là tài nguyên đặc biệt, có tính chất pháp lý quan trọng, là nền tảng để kết nối, chia sẻ; dữ liệu các ngành phải được hoàn thiện đồng bộ, thống nhất, được duy trì thường xuyên bảo đảm nguyên tắc *đúng, đủ, sạch, sống*, xây dựng kho dữ liệu của tỉnh phong phú, phục vụ quản trị thông minh, kết nối liên thông, xây dựng nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

2.3. Cấp ủy, chính quyền các cấp, đoàn thể trong hệ thống chính trị phải xác định việc thực hiện Đề án 06/CP là nhiệm vụ chính trị quan trọng, trọng tâm trong cải cách hành chính và quản trị thông minh, hiệu quả. Có cơ chế, chính sách tổng thể để thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06/CP nói riêng từ cấp tỉnh đến cấp xã, nhất là ở cấp xã, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi sang thực hiện quy trình điện tử.

Ưu tiên bố trí ngân sách và có cơ chế linh hoạt trong việc đầu tư để triển khai có hiệu quả và đảm bảo tiến độ của Đề án 06/CP, khắc phục những tồn tại, thiếu sót về hạ tầng, công nghệ, phục vụ kết nối dữ liệu, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và đúng quy định của pháp luật.

2.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động sự tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai, thực hiện Đề án 06/CP. Quan tâm, chăm lo, động viên, kịp thời tuyên dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến trong thực hiện Đề án 06/CP, đồng thời, nghiêm túc phê bình những tập thể, cá nhân thực hiện chậm tiến độ, chần chừ, xử lý kịp thời các sai phạm. Nghiên cứu, xem xét đưa kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP là một trong những tiêu chí để đánh giá, bình xét, phân loại đối với tổ chức Đảng và chính quyền các cấp hàng năm.

2.5. Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng phục vụ phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh và hoàn thành hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư. Ưu tiên phối hợp xây dựng, hoàn thiện hạ tầng thông tin liên lạc, cơ yếu, tin học, hạ tầng công nghệ phục vụ bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật; thường

xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát và nâng cấp đáp ứng yêu cầu; con người quản trị, vận hành hệ thống dữ liệu phải được quản lý, giám sát, kiểm tra bảo đảm tuân thủ quy trình, quy định. Tiếp tục củng cố, kiện toàn Tổ An ninh mạng, an toàn thông tin thực hiện Đề án 06/CP bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các cấp ủy đảng chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nội dung Kết luận này đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị.

3.2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo ban hành văn bản triển khai thực hiện Kết luận bảo đảm kịp thời, đúng quy định; chỉ đạo xây dựng các chính sách liên quan đến đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh; ưu tiên bố trí các nguồn lực để triển khai thực hiện.

3.3. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo việc cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Kết luận này vào các nghị quyết liên quan của HĐND tỉnh; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Kết luận.

3.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kết luận; tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên và Nhân dân đối với các chủ trương tăng cường lãnh đạo đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số.

3.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành Kết luận; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, hoặc khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Kết luận.

3.7. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an TW (V01, X03, C06),
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- VPTU: LĐVP, các phòng,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Huyền Thị Hằng

